

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/LĐ-PT

Ngày: 15 - 11 - 2017

V/v tranh chấp đơn phương chấm dứt
hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Yên

Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2017/TLPT-LĐ ngày 12 tháng 9 năm 2017 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 28/2017/LĐ-ST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 34/2017/QĐ-PT ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thế A – sinh năm: 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, khóm 2, phường X, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Thế A: Luật sư Hồ Nguyên L - Công ty Luật TNHH MTV Tín Nghĩa (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần C

Địa chỉ: Số 202-204, đường Q, khóm 3, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật Ông Lý Hoàng Tr- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hoàng V, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Số 45/5B, Lâm Thành Mậu, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn là ông Nguyễn Thế A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Thế Anh trình bày : Vào ngày 03/7/2008 giữa ông và Công ty trách nhiệm hữu hạn Cnay là Công ty cổ phần C(gọi tắt là Công ty) có ký hợp đồng lao động, ông làm công nhân của xí nghiệp xây lắp thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau. Đến ngày 17/9/2015 ông nhận được Quyết định số 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015

về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông và trong ngày 17/9/2015 Công ty đã cho ông nghỉ việc. Tiền lương ông được hưởng trước khi nghỉ việc là 3.107.500 đồng/tháng. Công ty trả lương cho ông đến ngày 17/9/2015, chốt sổ bảo hiểm đến ngày 31/8/2015 và trả tiền trợ cấp mất việc làm 6.215.000 đồng. Việc Công ty cho ông nghỉ việc ông không đồng ý và có đơn khiếu nại gửi Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, Liên đoàn lao động tỉnh Cà Mau, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau nhưng không được giải quyết. Việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông mà không báo trước cho ông là trái pháp luật. Tại phiên tòa ông xác định Quyết định 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 là trái luật lý do là Công ty không kết hợp với công đoàn cơ sở để tổ chức đại hội công nhân viên chức hoặc đại hội đại biểu công nhân viên chức, nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015.
- Buộc Công ty nhận ông trở lại làm việc.
- Buộc Công ty truy trả tiền lương trong thời gian không được làm việc.
- Buộc Công ty bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật bằng 02 tháng lương là 6.215.000 đồng.
- Buộc Công ty bồi thường tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu với số tiền 31.000.000 đồng.
- Buộc Công ty truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 9/2015 đến ngày nhận ông trở lại làm việc.

Công ty cổ phần Cdo ông Ngô Hoàng V là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Năm 1999 Công ty cổ phần Ccó tên là Công ty Cấp nước Minh Hải, năm 2001 đổi lại thành Công ty cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau, năm 2012 đổi lại là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau. Vào ngày 03/7/2008 Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau có ký hợp đồng lao động với ông Nguyễn Thế A, thời hạn hợp đồng là 01 năm từ 03/7/2008 đến ngày 03/7/2009, ông Nguyễn Thế A làm việc tại Xí nghiệp xây lắp thuộc Công ty cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau, lương hưởng theo hợp đồng. Khi hết thời hạn hợp đồng hai bên không ký hợp đồng mới. Mặc dù có hợp đồng lao động với Công ty nhưng lương của ông Thế A là do đội trưởng Khương Văn Dũng nộp vào Công ty để Công ty trả cho ông Thế Anh và ông Thế A làm việc cho đội xây dựng, không làm việc tại Công ty. Chỉ khi rà soát lại số lượng lao động của Công ty thì mới phát hiện trường hợp của ông Thế Anh và chấp nhận ông Thế Anh là người lao động của Công ty. Công ty đã đưa ông Thế A vào danh sách lao động của Công ty tại thời điểm cổ phần hóa. Ngày 21/8/2012 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1201/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa bộ phận doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau, do sự chuyển đổi từ Công ty TNHH 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần nên sắp xếp lại lao động dôi dư. Tiếp tục ngày 26/8/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1246/QĐ-UBND phê duyệt phương án sắp xếp lao động dôi dư do chuyển đổi Công ty. Trên cơ sở phương án được duyệt lãnh đạo Công ty chỉ đạo giải thể toàn thể xí nghiệp xây lắp thuộc Công ty theo Quyết định số 237/QĐ-CTN ngày 07/9/2015. Nhân viên của xí nghiệp không thể sắp xếp được

công việc mới. Trên cơ sở đó, Công ty cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau ban hành Quyết định số 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Thế A, đến ngày 17/9/2015 Công ty giao quyết định cho ông Thế A và cho ông Thế A nghỉ việc từ ngày 17/9/2015. Ông Thế A nhận quyết định, không có ý kiến gì liên quan đến việc Công ty cho ông Thế A nghỉ việc. Mức lương bình quân 06 tháng liền kề của ông Thế A là 3.107.500 đồng. Công ty đã trả lương cho ông Thế A đầy đủ đến ngày 17/9/2015 và trả tiền trợ cấp mất việc làm cho ông Thế A là 6.215.000 đồng. Ông Thế A đồng ý và nhận tiền đầy đủ, ông Thế A còn nhận thêm khoản tiền trợ cấp thất nghiệp của Bảo hiểm xã hội. Công ty cho ông Thế A nghỉ việc không báo trước là hoàn toàn đúng quy trình và đúng theo quy định pháp luật. Công ty cho ông Thế A nghỉ việc là do cổ phần hóa Công ty chứ không phải nghỉ do tái cơ cấu theo Điều 44 của Bộ luật Lao động như trình bày tại bài luận cứ của luật sư. Nay Công ty cổ phần C không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Thế A. Yêu cầu giữ nguyên Quyết định số 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 của Công ty cổ phần C

Từ nội dung trên, bản án lao động sơ thẩm số 28/2017/LĐ-ST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C quyết định:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế A đối với Công ty cổ phần C

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/8/2017 nguyên đơn là ông Nguyễn Thế A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Thế A rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc buộc Công ty phải bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương bằng 31.000.000 đồng. Đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty kể từ ngày xét xử phúc thẩm, yêu cầu Công ty phải trả tiền lương trong thời gian không được làm việc và trả hai tháng tiền lương, yêu cầu được sử dụng số tiền trợ cấp mất việc làm mà Công ty đã trả là 6.215.000 đồng mà không trừ vào khoản tiền lương Công ty phải trả cho ông Thế A. Ngoài ra, ông Thế A không yêu cầu Công ty phải trả cho ông khoản tiền nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng đã được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định và đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C theo hướng buộc Công ty phải trả cho ông Thế A hai tháng tiền lương và trả lương cho ông Thế A trong thời gian không được làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thế A, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc sắp xếp lại lao động và giải quyết cho người lao động dôi dư nghỉ việc là thực

tế và dựa trên cơ sở sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông Thế A là căn cứ Nghị định số 91/2010/NĐ-CP và Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH. Căn cứ vào quy định tại các văn bản nêu trên, thì Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau cho người lao động dôi dư nghỉ việc là có đủ cơ sở pháp lý, đó là căn cứ vào Quyết định cổ phần hóa một bộ phận của Doanh nghiệp và khi cho Người lao động nghỉ việc, Công ty đã giải quyết chính sách theo đúng quy định của pháp luật đó là trả tiền trợ cấp mất việc làm và giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, đã qua Công ty có vi phạm về trình tự, thủ tục xây dựng phương án lao động theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH, cụ thể là không phối hợp với tổ chức Công đoàn để tổ chức Đại hội Công nhân viên chức hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức để Đại hội cho ý kiến về danh sách lao động. Công ty lấy lý do Công ty có nhiều người lao động nên không thể tổ chức đại hội là không có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ theo quy định của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH nêu trên, thì Công ty có thể tổ chức đại hội Đại biểu. Vi phạm của Công ty là nghiêm trọng vì đây là Doanh nghiệp Nhà nước, hầu hết người lao động đã có thời gian làm việc lâu dài, có đóng góp cho Doanh nghiệp. Do đó, việc sắp xếp lại lao động đòi hỏi phải công khai, minh bạch. Việc xác định số lượng lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc phải được đưa ra đại hội để tập thể người lao động xem xét. Công ty không tổ chức Đại hội, để đại hội xem xét, cho ý kiến về danh sách lao động và Công ty cũng không phối hợp, không trao đổi thống nhất với Công đoàn để xác định có bao nhiêu người lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc. Vì vậy, vi phạm nêu trên đủ cơ sở để Tòa án phải hủy quyết định chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông Nguyễn Thế A.

[2] Do quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông Nguyễn Thế A là trái pháp luật nên Công ty phải trả cho ông Thế A hai tháng tiền lương và trả lương cho ông Nguyễn Thế A trong thời gian không được làm việc. Số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Nguyễn Thế A là số tiền lương của ông Thế A trong 06 tháng liền kề.

Cụ thể tiền lương hai tháng buộc Công ty phải trả cho ông Nguyễn Thế A là $02 \text{ tháng} \times 3.107.500 \text{ đồng} = 6.215.000 \text{ đồng}$.

Tiền lương trong thời gian ông Nguyễn Thế A không được làm việc tính từ ngày 18/9/2015 đến ngày xét xử phúc thẩm là 25 tháng 27 ngày $\times 3.107.500 \text{ đồng} = 80.484.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng hai khoản tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Nguyễn Thế A là 86.699.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Thế A đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty, được Công ty đồng ý. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông Thế A, hơn nữa hiện nay Công ty đã cổ phần hóa và sắp xếp lại người lao động nên không thể nhận ông Thế A trở lại làm việc, do đó ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông Nguyễn Thế A.

[4] Đối với việc ông Nguyễn Thế A yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm mà Công ty đã trả cho ông Nguyễn Thế A và không yêu cầu Công ty phải trả khoản tiền nào khác. Xét thấy yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm của ông Nguyễn Thế A được Công ty chi trả là 6.215.000 đồng là phù hợp với Điều 49 Bộ luật Lao động nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và không đối trừ vào số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông Thế A.

[5] Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Thế A về việc buộc Công ty phải nộp các khoản tiền bảo hiểm từ tháng 9/2015 đến ngày xét xử phúc thẩm. Xét thấy, yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu được rút một phần kháng cáo của ông Nguyễn Thế A về việc không yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại là 10 tháng lương. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của ông Nguyễn Thế A nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thế A theo quy định tại Điều 295 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Xét thấy bản án sơ thẩm xác định Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông Nguyễn Thế A là vi phạm về trình tự thủ tục nhưng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thế A là không phù hợp. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân thành phố C.

[8] Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm, ông Nguyễn Thế A không phải chịu. Công ty phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 295, khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 22, Điều 44, Điều 45, Điều 46 của Bộ luật Lao động; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thế A.

Sửa bản án lao động sơ thẩm số: 28/2017/LĐ-ST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế A:

- Hủy Quyết định số 312/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cnay là Công ty cổ phần C về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Thế A.

- Buộc Công ty phải trả cho ông Nguyễn Thế A tổng số tiền là 86.699.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công ty phải đóng các khoản bảo hiểm cho ông Nguyễn Thế A theo quy định của pháp luật.

2. Ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Thế A với Công ty. Hợp đồng lao động ngày 03/7/2008 giữa ông Nguyễn Thế A với Công ty chấm dứt kể từ ngày 15/11/2017.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Nguyễn Thế A về việc buộc Công ty phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương với số tiền là 31.000.000 đồng.

4. Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Thế A không phải nộp.

- Công ty cổ phần C phải nộp án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch là 2.601.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Phương Loan